

**BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2836/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty  
trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số điện toán Việt Nam**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 14/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu;*

*Căn cứ Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;*

*Căn cứ Quyết định 1109/QĐ-TTg ngày 11 tháng 07 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án thành lập Công ty kinh doanh Xổ số tự chọn số điện toán Việt Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 2933/QĐ-BTC ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc thành lập Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số điện toán Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Chủ tịch Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số điện toán Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tài chính các ngân hàng và tổ chức tài chính.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số điện toán Việt Nam.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 12 năm 2024.

**Điều 3.** Vụ trưởng Vụ Tài chính các ngân hàng và Tổ chức tài chính, Cục trưởng Cục Tài chính doanh nghiệp, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chủ tịch Công ty, Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên số điện toán Việt Nam và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, TCNH.(KMy - 115)



Nguyễn Đức Chi

**BỘ TÀI CHÍNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG**  
**CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN**  
**XỔ SỐ ĐIỆN TOÁN VIỆT NAM**

*(Kèm theo Quyết định số 2836/QĐ-BTC ngày 28 tháng 11 năm 2024  
của Bộ Tài chính)*

**Chương I****QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Điều lệ này quy định về tổ chức và hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số điện toán Việt Nam do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ được thành lập theo Quyết định số 2933/QĐ-BTC ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc thành lập Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số điện toán Việt Nam.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

1. Trong phạm vi Điều lệ này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a) “*Công ty*” là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số điện toán Việt Nam;

b) “*Xổ số điện toán*” là loại sản phẩm xổ số tự chọn điện toán được phép kinh doanh theo quy định của pháp luật về kinh doanh xổ số.

2. Các từ và thuật ngữ khác đã được định nghĩa trong Luật Doanh nghiệp, pháp luật về doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và các văn bản khác có liên quan sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này.

3. Các tham chiếu của Điều lệ này tới quy định của văn bản khác sẽ bao gồm cả những nội dung sửa đổi hoặc văn bản thay thế các văn bản đó.

**Điều 3. Tên gọi, loại hình doanh nghiệp, trụ sở và tư cách pháp nhân**

1. Tên Công ty:

a) Tên tiếng Việt: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số điện toán Việt Nam;

b) Tên viết tắt tiếng Việt: Công ty Xổ số điện toán Việt Nam;

c) Tên tiếng Anh: Vietnam Lottery One Member Company Limited;

d) Tên viết tắt tiếng Anh: Vietnam Lottery Company/Vietlott.

2. Công ty Xổ số điện toán Việt Nam là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, các quy định pháp luật có liên quan và Điều lệ này.

3. Trụ sở Công ty:

a) Công ty Xổ số điện toán Việt Nam có trụ sở chính đặt tại Hà Nội, các Chi nhánh, Văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh/điểm giao dịch tại một số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

b) Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 15, Tòa nhà Cornerstone, số 16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội hoặc địa chỉ được công bố chính thức khi thay đổi;

4. Công ty có tư cách pháp nhân, có dấu riêng; được mở tài khoản bằng đồng Việt Nam và ngoại tệ tại ngân hàng thương mại trong nước, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và Kho bạc Nhà nước; hạch toán độc lập, thực hiện chế độ tài chính, chế độ báo cáo thống kê, kế toán, kiểm toán và nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Mục tiêu hoạt động, ngành, nghề kinh doanh**

1. Mục tiêu hoạt động:

a) Hiện đại hóa hoạt động xổ số, đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí của người dân;

b) Bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu nhà nước đầu tư tại Công ty.

2. Ngành, nghề kinh doanh:

a) Kinh doanh các loại hình sản phẩm xổ số điện toán trong phạm vi cả nước;

b) Kinh doanh các loại hình sản phẩm xổ số điện toán khác theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

#### **Điều 5. Vốn điều lệ**

1. Vốn điều lệ của Công ty là 500 tỷ đồng (năm trăm tỷ đồng).

2. Việc điều chỉnh vốn điều lệ của Công ty thực hiện theo quy định của pháp luật đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và quy định tại Điều lệ này.

3. Khi thay đổi vốn điều lệ, Công ty phải điều chỉnh vốn điều lệ trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và công bố thông tin theo quy định.

#### **Điều 6. Đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với Công ty**

1. Bộ Tài chính là cơ quan đại diện chủ sở hữu, thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với Công ty.

2. Chủ tịch Công ty do cơ quan đại diện chủ sở hữu bổ nhiệm, là người đại diện chủ sở hữu trực tiếp tại Công ty để thực hiện quyền và nghĩa vụ của đại diện chủ sở hữu nhà nước tại Công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

#### **Điều 7. Người đại diện theo pháp luật**

1. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là Tổng giám đốc Công ty. Trong trường hợp Công ty chưa có chức danh Tổng giám đốc Công ty, cơ quan đại diện chủ sở hữu có thể quyết định Chủ tịch Công ty làm người đại diện theo pháp luật của Công ty.

2. Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật có liên quan.

#### **Điều 8. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty**

1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam tại Công ty hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật, Điều lệ và các quy định của Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Tổ chức Công đoàn và các tổ chức chính trị - xã hội khác trong Công ty hình thành, hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và điều lệ của các tổ chức đó phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Công ty tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, thời gian, điều kiện cần thiết khác để thành viên các tổ chức Đảng, tổ chức Công đoàn và các tổ chức chính trị - xã hội khác thực hiện sinh hoạt đầy đủ theo quy định của pháp luật, theo điều lệ và nội quy của từng tổ chức.

### **Chương II**

#### **QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY**

##### **Điều 9. Quyền của Công ty**

1. Quyền về tổ chức bộ máy:

a) Tổ chức bộ máy quản lý, kinh doanh phù hợp với quy định của pháp luật, mục tiêu, nhiệm vụ Nhà nước giao và Điều lệ này.

b) Thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện, các đơn vị hạch toán phụ thuộc của Công ty phù hợp với yêu cầu hoạt động kinh doanh và quy định của pháp luật sau khi cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt.

c) Căn cứ vào kế hoạch, chiến lược kinh doanh, Công ty xác định kế hoạch sử dụng lao động, chủ động tuyển, thuê, ký hợp đồng lao động, bố trí, sử dụng, đào tạo, khen thưởng, kỷ luật, chấm dứt hợp đồng lao động đối với người lao động; lựa chọn các hình thức trả lương, thưởng, quyết định mức lương theo hiệu quả hoạt động kinh doanh và các quyền khác của người sử dụng lao động theo các quy định

của pháp luật lao động và các quy định khác của pháp luật;

d) Cử cán bộ của Công ty ra nước ngoài công tác, học tập, khảo sát theo quy định của pháp luật, ngoại trừ Chủ tịch Công ty, Tổng Giám đốc, Kiểm soát viên.

## 2. Quyền của Công ty đối với vốn, tài sản, hoạt động tài chính và đầu tư:

a) Quản lý, sử dụng vốn và tài sản để kinh doanh và thực hiện các hoạt động hợp pháp khác trong đó bao gồm quản lý, sử dụng các quỹ của Công ty theo quy định pháp luật và phù hợp với đặc thù của ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh của Công ty;

b) Được phép huy động vốn theo quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp để phục vụ cho hoạt động kinh doanh;

c) Được thuê tài sản (bao gồm cả hình thức thuê tài chính) để phục vụ hoạt động kinh doanh phù hợp với nhu cầu của Công ty và đảm bảo kinh doanh có hiệu quả. Việc thuê và sử dụng tài sản thuê phải tuân theo đúng quy định của pháp luật;

d) Quản lý, sử dụng, cho thuê, thế chấp, cầm cố các tài sản, nguồn lực khác được Nhà nước giao để kinh doanh theo nguyên tắc có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn theo quy định của pháp luật; nhượng bán, thanh lý tài sản cố định đã hư hỏng, lạc hậu kỹ thuật, không có nhu cầu sử dụng, không sử dụng được hoặc sử dụng không hiệu quả để thu hồi vốn;

đ) Được sử dụng tài sản, tiền vốn, quyền sử dụng đất thuộc quyền quản lý, sử dụng của Công ty để đầu tư ra ngoài doanh nghiệp đối với các ngành nghề liên quan trực tiếp đến hoạt động kinh doanh xổ số theo quy định của pháp luật.

## 3. Quyền về kinh doanh và tổ chức kinh doanh:

a) Kinh doanh các lĩnh vực phù hợp với ngành, nghề kinh doanh do Nhà nước giao; mở rộng quy mô kinh doanh theo khả năng và nhiệm vụ từng thời kỳ theo chiến lược kinh doanh được cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt phù hợp với quy định của pháp luật;

b) Tự chủ trong hoạt động kinh doanh và lựa chọn hình thức tổ chức kinh doanh. Công ty được phép lựa chọn đối tác hợp tác kinh doanh xổ số điện toán theo quy định của pháp luật để tổ chức kinh doanh có hiệu quả theo nguyên tắc không làm thay đổi hình thức sở hữu của Công ty. Đối tác hợp tác kinh doanh được chọn sau khi có sự chấp thuận của cơ quan đại diện chủ sở hữu;

c) Kinh doanh các loại hình sản phẩm xổ số điện toán trên phạm vi cả nước theo quy định của pháp luật;

d) Tổ chức phân phối vé xổ số điện toán theo kế hoạch kinh doanh được cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt và quy định của pháp luật về kinh doanh xổ số; phát triển mạng lưới phân phối thông qua việc lựa chọn đại lý theo quy định của pháp luật về kinh doanh xổ số;

d) Xây dựng, ban hành và áp dụng các tiêu chuẩn, quy trình, định mức lao động, đơn giá tiền lương và chi phí khác trên cơ sở bảo đảm hiệu quả kinh doanh và phù hợp với quy định của pháp luật.

4. Tham gia, hợp tác với các tổ chức, Hiệp hội về xô số trong nước, quốc tế phù hợp với ngành, nghề kinh doanh theo nguyên tắc tuân thủ quy định của pháp luật.

5. Nghiên cứu và đề xuất với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền việc sửa đổi, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động kinh doanh xô số điện toán.

6. Các quyền khác quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và các văn bản quy phạm pháp luật khác.

### **Điều 10. Nghĩa vụ của Công ty**

1. Nghĩa vụ đối với việc tổ chức bộ máy:

a) Tổ chức bộ máy quản lý, kinh doanh phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ Nhà nước giao;

b) Tổ chức hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện, các đơn vị hạch toán phụ thuộc của Công ty phù hợp với yêu cầu hoạt động kinh doanh và quy định của pháp luật sau khi cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt.

2. Nghĩa vụ đối với vốn, tài sản, hoạt động tài chính và đầu tư:

a) Tiếp nhận, quản lý và sử dụng vốn, tài sản và các nguồn lực khác được cơ quan đại diện chủ sở hữu giao để kinh doanh và thực hiện nhiệm vụ do Nhà nước giao theo nguyên tắc có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước. Quản lý chặt chẽ, thực hiện đúng chế độ quản lý sử dụng vốn, tài sản, chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc làm tổn thất các nguồn vốn và tài sản của Công ty;

b) Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, thực hiện nghĩa vụ về tài chính với Ngân sách nhà nước, thực hiện chế độ quản lý tài chính theo quy định của pháp luật;

c) Theo dõi nợ phải thu, nợ phải trả theo từng đối tượng nợ; thường xuyên phân loại nợ, đôn đốc thu hồi nợ, xây dựng kế hoạch thanh toán nợ, cân đối dòng tiền bảo đảm thanh toán nợ, thanh toán các khoản nợ theo đúng thời hạn đã cam kết;

d) Tổ chức quản lý, kiểm soát, điều hành nhằm sử dụng có hiệu quả vốn, các nguồn lực được Nhà nước giao và các nguồn lực khác trong hoạt động của Công ty.

đ) Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế và các khoản phải nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật; thực hiện việc khấu trừ thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân có thu nhập từ trúng thưởng theo quy định của pháp luật;

e) Thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, báo cáo tài chính, báo cáo thống kê,

báo cáo định kỳ, công bố thông tin theo quy định của pháp luật và theo yêu cầu của cơ quan đại diện chủ sở hữu; chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các báo cáo, công bố thông tin.

3. Nghĩa vụ đối với việc kinh doanh và tổ chức kinh doanh:

a) Kinh doanh đúng ngành, nghề đã được cho phép trong Quyết định thành lập, Điều lệ Công ty và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

b) Tổ chức hoạt động kinh doanh xố số điện toán theo quy định pháp luật về kinh doanh xố số điện toán và quy định của pháp luật có liên quan;

c) Bảo đảm quyền và lợi ích của người lao động và quyền tham gia quản lý Công ty của người lao động, thực hiện các nghĩa vụ đối với người lao động theo quy định của Bộ Luật lao động và các quy định khác của pháp luật;

d) Công bố, công khai báo cáo tài chính hàng năm và các thông tin khác về hoạt động của Công ty theo quy định của pháp luật về quản lý vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp và theo yêu cầu của cơ quan đại diện chủ sở hữu;

đ) Thực hiện việc quản lý rủi ro và mua bảo hiểm cho tài sản, trách nhiệm, con người của Công ty trong kinh doanh theo quy định của pháp luật;

4. Chịu sự giám sát, kiểm tra của cơ quan đại diện chủ sở hữu, các cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan trong thực hiện các quy định về tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động, người quản lý Công ty và các cán bộ quản lý khác.

5. Tuân thủ các quy định về thanh tra, kiểm tra của cơ quan tài chính và của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và được Nhà nước giao.

### **Chương III**

## **QUYỀN, TRÁCH NHIỆM, NGHĨA VỤ CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC**

### **Điều 11. Quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước**

1. Phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan có liên quan xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án/Kế hoạch sắp xếp, đổi mới Công ty theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp và tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong từng thời kỳ.

2. Phê duyệt đề Chủ tịch Công ty quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể Chi nhánh, Văn phòng đại diện và các đơn vị hạch toán phụ thuộc của Công ty theo quy định của pháp luật.

3. Ban hành Điều lệ, sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty theo đề nghị của



Chủ tịch Công ty; quyết định điều chỉnh vốn điều lệ trong quá trình hoạt động của Công ty theo quy định của pháp luật.

4. Quyết định đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên.

5. Có ý kiến trước khi Chủ tịch Công ty quyết định quy hoạch bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu đối với Tổng Giám đốc.

6. Phê duyệt theo đề nghị của Chủ tịch Công ty về việc bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc.

7. Quyết định quỹ tiền lương, thù lao hằng năm của người quản lý Công ty, Kiểm soát viên theo quy định của pháp luật; Phê duyệt tiền thưởng của người quản lý Công ty, Kiểm soát viên trên cơ sở hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh, xếp loại doanh nghiệp, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người quản lý Công ty, Kiểm soát viên.

8. Có ý kiến đề Chủ tịch công ty phê duyệt đối với kế hoạch lao động, quỹ tiền lương kế hoạch và quỹ tiền lương thực hiện của năm trước liền kề; tiếp nhận, giám sát, kiểm tra báo cáo của Chủ tịch Công ty, Ban kiểm soát về định mức lao động, kế hoạch lao động, quỹ tiền lương kế hoạch, quỹ tiền lương thực hiện của năm trước và các yếu tố khách quan ảnh hưởng đến năng suất lao động, lợi nhuận (nếu có) theo quy định của Chính phủ về quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

9. Phê duyệt chiến lược, kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm và kế hoạch sản xuất, kinh doanh hằng năm của công ty.

10. Quyết định chủ trương đầu tư, góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn của Công ty tại các doanh nghiệp khác; quyết định chủ trương tiếp nhận công ty con, công ty liên kết.

11. Phê duyệt phương án huy động vốn, dự án đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định, dự án đầu tư ra ngoài doanh nghiệp có giá trị lớn hơn 50% vốn chủ sở hữu được ghi trên báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm của Công ty tại thời điểm gần nhất với thời điểm quyết định dự án hoặc quá mức vốn của dự án nhóm B theo quy định của Luật đầu tư công; phê duyệt vay nợ nước ngoài của Công ty.

12. Ban hành Quy chế tài chính của Công ty; phê duyệt báo cáo tài chính, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ hằng năm của doanh nghiệp. Rà soát và có ý kiến đối với kế hoạch tài chính hằng năm của Công ty trước ngày 30/4 hằng năm để Công ty hoàn chỉnh kế hoạch tài chính. Trên cơ sở kế hoạch tài chính

của Công ty sau khi hoàn chỉnh, cơ quan đại diện chủ sở hữu ban hành và công khai Quyết định giao chỉ tiêu đánh giá, xếp loại Công ty trước ngày 31/5 hằng năm để làm cơ sở giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

13. Giám sát, kiểm tra, thanh tra việc quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn, thực hiện chiến lược, kế hoạch đầu tư phát triển, việc tuyển dụng lao động, thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng của Công ty; có ý kiến về việc giám sát, kiểm tra, thanh tra của cơ quan, tổ chức khác có thẩm quyền đối với hoạt động đầu tư, quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại Công ty.

14. Đánh giá việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, ngành, nghề kinh doanh được giao và kết quả hoạt động, hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong quá trình quản lý, điều hành của người quản lý Công ty, Kiểm soát viên theo quy định của pháp luật.

15. Thực hiện các quyền và trách nhiệm khác theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan.

#### **Điều 12. Nghĩa vụ của cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước**

1. Đầu tư đủ vốn điều lệ cho Công ty theo mức vốn điều lệ được cấp có thẩm quyền quyết định.

2. Bảo đảm quyền kinh doanh theo pháp luật của Công ty.

3. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

### **Chương IV**

#### **TỔ CHỨC, QUẢN LÝ CÔNG TY**

##### **Điều 13. Mô hình tổ chức, quản lý Công ty**

1. Công ty được tổ chức theo mô hình Chủ tịch Công ty, Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát.

2. Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty gồm: Chủ tịch Công ty, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, bộ máy giúp việc (Phòng/Ban), Chi nhánh, văn phòng đại diện và các đơn vị hạch toán phụ thuộc.

3. Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty có thể thay đổi để phù hợp với yêu cầu kinh doanh trong quá trình hoạt động. Công ty phải báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu để tiến hành sửa đổi, bổ sung Điều lệ khi thay đổi mô hình tổ chức, cơ cấu tổ chức quản lý quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

##### **Mục 1. CHỦ TỊCH CÔNG TY**

##### **Điều 14. Chức năng của Chủ tịch Công ty**

1. Chủ tịch Công ty nhân danh chủ sở hữu công ty thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu tại công ty; nhân danh công ty thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc.

2. Chủ tịch Công ty thực hiện quyền, nghĩa vụ của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp tại Công ty theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp; quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm khác theo quy định tại Điều 97 Luật doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Chủ tịch Công ty chịu trách nhiệm trước pháp luật và cơ quan đại diện chủ sở hữu về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

4. Chủ tịch Công ty do cơ quan đại diện chủ sở hữu bổ nhiệm theo quy định của pháp luật, có nhiệm kỳ không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại. Chủ tịch Công ty được bổ nhiệm không quá hai nhiệm kỳ, trừ trường hợp người được bổ nhiệm đã có trên 15 năm làm việc liên tục tại Công ty trước khi được bổ nhiệm lần đầu.

5. Việc đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, cách chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với Chủ tịch Công ty thực hiện theo quy định về quản lý người giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; pháp luật về doanh nghiệp và hướng dẫn của cơ quan đại diện chủ sở hữu.

#### **Điều 15. Quyền hạn và nghĩa vụ của Chủ tịch công ty**

1. Đề nghị cơ quan đại diện chủ sở hữu:

a) Ban hành điều lệ, sửa đổi, bổ sung Điều lệ; quyết định điều chỉnh vốn điều lệ; ban hành Quy chế tài chính;

b) Quyết định đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên.

c) Quyết định chủ trương đầu tư, góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn của Công ty tại các doanh nghiệp khác; quyết định chủ trương tiếp nhận công ty con, công ty liên kết.

d) Phê duyệt các nội dung theo quy định tại khoản 7, khoản 9, khoản 11 và khoản 12 Điều 11 Điều lệ này.

2. Quyết định sau khi cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt, chấp thuận hoặc có ý kiến:

a) Quyết định và tổ chức thực hiện chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển hàng năm của Công ty sau khi cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt.

b) Quyết định phương án huy động vốn, dự án đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định, dự án đầu tư ra ngoài doanh nghiệp có giá trị lớn hơn 50% vốn chủ sở hữu được ghi trên báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm tại thời điểm

gần nhất với thời điểm quyết định dự án nhưng không quá mức vốn của dự án nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công sau khi cơ quan đại diện chủ sở hữu hoặc cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể Chi nhánh, Văn phòng đại diện và các đơn vị hạch toán phụ thuộc sau khi cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt.

d) Quyết định quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu đối với Tổng Giám đốc sau khi cơ quan đại diện chủ sở hữu có ý kiến.

đ) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với Phó Tổng giám đốc sau khi cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt.

e) Quyết định báo cáo tài chính, phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ hằng năm sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác của Công ty; phương án xử lý các khoản lỗ trong quá trình kinh doanh (nếu có).

### 3. Chủ tịch Công ty quyết định các nội dung sau đây:

a) Tổ chức việc lấy ý kiến các chuyên gia tư vấn trong và ngoài nước trước khi quyết định các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Công ty. Chi phí lấy ý kiến chuyên gia tư vấn được quy định tại quy chế tài chính của Công ty.

b) Quyết định phương án huy động vốn, dự án đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định, dự án đầu tư ra ngoài doanh nghiệp có giá trị dưới 50% vốn chủ sở hữu được ghi trên báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm tại thời điểm gần nhất với thời điểm quyết định dự án nhưng không quá mức vốn của dự án nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công.

c) Hợp đồng cho thuê, thế chấp, cầm cố tài sản có giá trị dưới 50% vốn chủ sở hữu ghi trong báo cáo tài chính quý hoặc năm của Công ty tại thời điểm gần nhất với thời điểm quyết định cho thuê, thế chấp, cầm cố tài sản nhưng giá trị còn lại của tài sản cho thuê, thế chấp, cầm cố không quá mức vốn của dự án nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công.

d) Quyết định các phương án thanh lý, nhượng bán tài sản có giá trị còn lại dưới 50% vốn chủ sở hữu ghi trên bảng cân đối kế toán trong báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm của Công ty tại thời điểm gần nhất với thời điểm quyết định thanh lý, nhượng bán tài sản nhưng không quá mức vốn của dự án nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công. Phương thức, trình tự, thủ tục thanh lý, nhượng bán tài sản cố định thực hiện theo quy định của pháp luật.

đ) Quyết định tiền lương, thù lao, tiền thưởng và quyền lợi khác đối với các chức danh do Chủ tịch bổ nhiệm theo quy định của pháp luật;

e) Quyết định miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, tiền lương, thù lao, tiền thưởng và các quyền lợi khác đối với Phó Tổng giám đốc. Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, tiền lương, thù lao, tiền thưởng và các

quyền lợi khác đối với Kế toán trưởng;

g) Thông qua phương án nhân sự đề Tổng Giám đốc quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, chấp thuận từ chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật đối với Giám đốc/Phó Giám đốc Chi nhánh, Giám đốc/Phó Giám đốc ban, Trưởng/Phó Trưởng phòng và các chức danh tương đương khác tại Công ty;

h) Quyết định các giải pháp phát triển thị trường, sản phẩm dịch vụ, tiếp thị và công nghệ của Công ty;

i) Thực hiện việc công bố công khai các báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật;

k) Yêu cầu Tổng Giám đốc báo cáo và thực hiện các biện pháp xử lý trong trường hợp phát hiện hoạt động của Công ty có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc trái với Điều lệ này;

l) Được quyền phân cấp cho Tổng Giám đốc quyết định các nội dung quy định tại điểm b và điểm c khoản này; quyết định các vấn đề liên quan thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Việc phân cấp phải được quy định cụ thể bằng văn bản.

4. Chủ tịch Công ty quản lý, điều hành Công ty tuân thủ quy định của pháp luật và quyết định của cơ quan đại diện chủ sở hữu, chịu trách nhiệm trước pháp luật và cơ quan đại diện chủ sở hữu trong quản lý, sử dụng, bảo toàn, phát triển vốn; báo cáo kịp thời cơ quan đại diện chủ sở hữu khi doanh nghiệp hoạt động thua lỗ, không bảo đảm khả năng thanh toán, không hoàn thành nhiệm vụ được giao và những trường hợp sai phạm khác.

5. Trường hợp Chủ tịch Công ty vắng mặt hoặc không thể thực hiện các quyền và nhiệm vụ của mình thì Chủ tịch Công ty phải báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu có phương án giải quyết.

#### **Điều 16. Tiêu chuẩn và điều kiện của Chủ tịch Công ty**

1. Là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự.

2. Đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Điều 93 Luật Doanh nghiệp.

3. Trong độ tuổi bổ nhiệm theo quy định pháp luật hiện hành.

4. Có trình độ từ đại học trở lên; có tối thiểu ba năm kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề hoạt động của Công ty.

5. Có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên.

6. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết pháp luật và có ý thức chấp hành pháp luật.

### **Điều 17. Miễn nhiệm, cách chức Chủ tịch Công ty**

1. Chủ tịch Công ty bị miễn nhiệm trong những trường hợp sau đây:
  - a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Điều 16 Điều lệ này;
  - b) Các trường hợp bị miễn nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều 94 Luật Doanh nghiệp;
  - c) Có hai năm liên tiếp xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ;
  - d) Bị xử lý kỷ luật chưa đến mức cách chức nhưng do yêu cầu nhiệm vụ công tác cần phải thay thế;
  - đ) Bị xử lý kỷ luật khiển trách hoặc cảnh cáo hai lần trong cùng một nhiệm kỳ bổ nhiệm;
  - e) Bị cơ quan có thẩm quyền kết luận vi phạm quy định của Đảng về bảo vệ chính trị nội bộ;
  - g) Các lý do miễn nhiệm khác theo quy định của Đảng và pháp luật.
2. Chủ tịch Công ty bị cách chức trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 94 Luật Doanh nghiệp;
3. Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày có quyết định miễn nhiệm hoặc cách chức Chủ tịch Công ty, cơ quan đại diện chủ sở hữu xem xét, quyết định tuyển chọn, bổ nhiệm người khác thay thế.

## **MỤC 2. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH CÔNG TY**

### **Điều 18. Tổng Giám đốc**

1. Tổng Giám đốc là người trực tiếp điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty theo mục tiêu, kế hoạch phù hợp với Điều lệ Công ty và các Nghị quyết, Quyết định của Chủ tịch Công ty; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Công ty, cơ quan đại diện chủ sở hữu về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và Điều lệ này.
2. Tổng Giám đốc do Chủ tịch Công ty quyết định quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu sau khi cơ quan đại diện chủ sở hữu có ý kiến. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá 5 năm và có thể được bổ nhiệm lại.

### **Điều 19. Quyền của Tổng Giám đốc**

Tổng Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 100 Luật doanh nghiệp và các quy định cụ thể dưới đây:

1. Trình Chủ tịch Công ty:
  - a) Đề xuất, xây dựng trình Chủ tịch Công ty quyết định theo thẩm quyền hoặc đề Chủ tịch Công ty trình cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định chiến lược,

kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm và kế hoạch sản xuất, kinh doanh hằng năm;

b) Xây dựng và điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của chi nhánh và phòng/ban; soạn thảo, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy chế quản lý nội bộ và các quy định khác liên quan đến hoạt động của Công ty phải ban hành theo quy định của pháp luật sau khi Chủ tịch Công ty quyết định hoặc để Chủ tịch Công ty trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Đề nghị Chủ tịch Công ty quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, chấp thuận từ chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật đối với Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty;

Báo cáo để Chủ tịch Công ty thông qua phương án nhân sự trước khi quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật đối với Giám đốc/Phó Giám đốc Chi nhánh, Giám đốc/Phó Giám đốc ban, Trưởng/ Phó Trưởng phòng và các chức danh tương đương khác tại Công ty;

d) Báo cáo định kỳ hằng quý, hằng năm về kết quả thực hiện mục tiêu kế hoạch kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty.

2. Quyết định, tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm đối với các nội dung sau:

a) Tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm và kế hoạch sản xuất, kinh doanh hằng năm sau khi được các cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Chủ tịch Công ty; sử dụng có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn theo phương án đã được Chủ tịch Công ty phê duyệt;

c) Quyết định phương án đầu tư, phương án mua, bán tài sản, các hợp đồng kinh tế, huy động vốn, các dự án đầu tư, góp vốn, phương án mua, bán, cho thuê, thanh lý tài sản của Công ty theo phân cấp, ủy quyền của Chủ tịch Công ty;

d) Tổ chức điều hành mọi hoạt động của Công ty; triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Chủ tịch Công ty và của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về hoạt động kinh doanh của Công ty và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định; thực hiện chế độ công khai tài chính của Công ty theo quy định của pháp luật; trình Chủ tịch Công ty phương án phân phối, sử dụng lợi nhuận sau thuế của Công ty;

đ) Quyết định quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với Giám đốc/Phó Giám đốc Chi nhánh, Giám đốc/Phó Giám đốc ban, Trưởng/Phó Trưởng phòng và các chức danh tương đương khác tại Công ty sau khi được Chủ tịch Công ty thông qua phương án, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Chủ

tịch Công ty, cơ quan đại diện chủ sở hữu theo đúng nguyên tắc và quy trình bổ nhiệm cán bộ được pháp luật quy định.

e) Chịu trách nhiệm về kết quả kinh doanh của Công ty; chịu trách nhiệm trước cơ quan đại diện chủ sở hữu và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ theo phạm vi nhiệm vụ được giao;

g) Chỉ đạo bộ máy giúp việc cung cấp đầy đủ các tài liệu theo yêu cầu của Chủ tịch Công ty và Ban Kiểm soát.

3. Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong quá trình quản lý, điều hành của Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức xây dựng, ban hành, thực hiện quy định hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật, quy chế nội bộ của Công ty phục vụ cho công tác điều hành của Tổng Giám đốc.

5. Ký kết hợp đồng nhân danh Công ty, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Công ty.

6. Quyết định quy chế trả lương, thù lao, thưởng cho người lao động trừ các chức danh do cơ quan đại diện chủ sở hữu và Chủ tịch Công ty quyết định; thực hiện trả lương, thù lao, tiền thưởng cho người lao động và cán bộ quản lý trên cơ sở quy định của pháp luật về cơ chế tiền lương đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

7. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, quyết định của Chủ tịch Công ty.

### **Điều 20. Nghĩa vụ của Tổng Giám đốc**

1. Tuân thủ pháp luật, Điều lệ, quyết định của cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước, Nghị quyết, quyết định của Chủ tịch Công ty trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

2. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm tối đa lợi ích hợp pháp của Công ty và chủ sở hữu nhà nước.

3. Trung thành với lợi ích của Công ty. Không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, lạm dụng địa vị, quyền hạn quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Công ty để thu lợi riêng cho bản thân hoặc phục vụ cho lợi ích của tổ chức, cá nhân khác. Không được đem tài sản của Công ty cho người khác; tiết lộ bí mật của Công ty trong thời gian đang thực hiện chức trách là Tổng Giám đốc và trong thời hạn tối thiểu là 03 năm sau khi thôi làm Tổng Giám đốc, trừ trường hợp được cơ quan đại diện chủ sở hữu và Chủ tịch Công ty chấp thuận.

4. Khi Công ty không thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả thì Tổng Giám đốc phải báo cáo Chủ tịch Công ty tìm biện



pháp khắc phục khó khăn về tài chính và thông báo tình hình tài chính của Công ty cho tất cả chủ nợ biết.

5. Thông báo kịp thời, đầy đủ và chính xác cho Công ty về các doanh nghiệp mà Tổng Giám đốc và người có liên quan làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp. Thông báo này được niêm yết tại trụ sở chính và chi nhánh của Công ty.

6. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Chủ tịch Công ty, Ban kiểm soát, các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền đối với việc thực hiện các quy định của pháp luật và Điều lệ này.

7. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Công ty, cơ quan đại diện chủ sở hữu về quản lý và sử dụng có hiệu quả vốn, tài sản và các nguồn lực khác của Công ty trong phạm vi thẩm quyền được giao. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật; tiến hành kinh doanh hoặc giao dịch khác không nhằm phục vụ lợi ích của Công ty và gây thiệt hại cho người khác.

8. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và pháp luật về Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

#### **Điều 21. Tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc**

1. Là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự.

2. Đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Điều 101 Luật Doanh nghiệp.

3. Trong độ tuổi bổ nhiệm theo quy định pháp luật hiện hành.

4. Có trình độ từ đại học trở lên; có tối thiểu 03 năm kinh nghiệm về quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty.

5. Có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên.

6. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết; hiểu biết và có ý thức chấp hành pháp luật.

7. Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 22. Quan hệ giữa Tổng Giám đốc và Chủ tịch Công ty, cơ quan đại diện chủ sở hữu trong quản lý, điều hành Công ty**

1. Khi tổ chức thực hiện các quyết định của Chủ tịch Công ty nếu phát hiện vấn đề không có lợi cho Công ty hoặc trái với quy định pháp luật, Tổng Giám đốc báo cáo với Chủ tịch Công ty để xem xét điều chỉnh lại quyết định. Trường hợp Chủ tịch Công ty không điều chỉnh lại quyết định thì Tổng Giám đốc vẫn phải thực hiện nhưng có quyền bảo lưu ý kiến và kiến nghị lên cơ quan đại diện chủ sở hữu. Trường hợp quyết định của Tổng Giám đốc không đúng quy định pháp luật hoặc

không phù hợp với lợi ích chính đáng của Công ty, Chủ tịch Công ty có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc điều chỉnh lại quyết định.

2. Mọi quyết định của Tổng Giám đốc trái với quyết định của Chủ tịch Công ty hoặc vượt thẩm quyền theo phân cấp của Chủ tịch Công ty sẽ không có hiệu lực thi hành; đồng thời Tổng Giám đốc phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc không thực hiện quyết định của Chủ tịch Công ty và quyết định vượt thẩm quyền.

3. Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh được Chủ tịch Công ty quyết định, Tổng Giám đốc lập và gửi báo cáo bằng văn bản về tình hình hoạt động kinh doanh hàng tháng, quý, năm và phương hướng thực hiện trong kỳ tới của Công ty cho Chủ tịch Công ty; thực hiện báo cáo đột xuất về các vấn đề quản trị, tổ chức quản lý và điều hành của Công ty theo yêu cầu của Chủ tịch Công ty. Chủ tịch Công ty có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý của Công ty cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đến tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Chủ tịch Công ty.

Tổng Giám đốc là người chịu trách nhiệm tổ chức việc lưu giữ và bảo mật hồ sơ, tài liệu của Công ty. Việc lưu giữ và bảo mật hồ sơ, tài liệu của Công ty được thực hiện theo quy định nội bộ do Công ty ban hành phù hợp với quy định pháp luật có liên quan.

4. Chủ tịch Công ty phải gửi Báo cáo bằng văn bản về quyết định của Chủ tịch Công ty cho cơ quan đại diện chủ sở hữu, cơ quan tài chính theo quy định pháp luật hiện hành.

5. Sau khi nhận được Báo cáo đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh của năm và kế hoạch tài chính cho năm tiếp theo của Công ty, cơ quan đại diện chủ sở hữu rà soát lại kế hoạch tài chính do Công ty lập và có ý kiến chính thức bằng văn bản để Công ty hoàn chỉnh kế hoạch tài chính. Căn cứ kế hoạch tài chính hàng năm của Công ty do Chủ tịch Công ty phê duyệt (sau khi đã được cơ quan đại diện chủ sở hữu rà soát, có ý kiến chính thức bằng văn bản), cơ quan đại diện chủ sở hữu xem xét và ban hành Quyết định giao chỉ tiêu đánh giá kết quả hoạt động, xếp loại doanh nghiệp cho Công ty.

6. Tổng Giám đốc phải mời Chủ tịch Công ty hoặc người được Chủ tịch Công ty ủy quyền tham dự các cuộc họp giao ban, các cuộc họp chuẩn bị các báo cáo, đề án trình Chủ tịch Công ty hoặc trình cơ quan đại diện chủ sở hữu Công ty do Tổng Giám đốc chủ trì để phối hợp chuẩn bị nội dung có liên quan. Chủ tịch Công ty hoặc người được ủy quyền tham dự có quyền phát biểu ý kiến nhưng không kết luận cuộc họp.

7. Trường hợp cuộc họp do Chủ tịch Công ty chủ trì để xem xét quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Công ty, Tổng Giám đốc dự họp có quyền phát biểu đóng góp ý kiến, nhưng không có quyền kết luận cuộc họp.

8. Chủ tịch Công ty, Tổng giám đốc, Ban kiểm soát thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin như sau:

a) Công ty thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin về nội dung và thời hạn theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Quản lý sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn về chế độ báo cáo và công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước;

b) Tổng Giám đốc Công ty quyết định và chịu trách nhiệm việc công bố thông tin ra bên ngoài của Công ty. Bộ phận lưu giữ hồ sơ, tài liệu của Công ty chỉ được cung cấp thông tin ra bên ngoài theo quyết định của Tổng Giám đốc Công ty hoặc người được Tổng Giám đốc Công ty ủy quyền. Nội dung và nơi gửi thông tin thực hiện theo các quy định pháp luật có liên quan.

c) Trường hợp có yêu cầu thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, Tổng Giám đốc Công ty là người chịu trách nhiệm trong tổ chức cung cấp thông tin theo quy định pháp luật về thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

### **Điều 23. Hợp đồng, giao dịch của Công ty với những người có liên quan**

1. Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với những người sau đây phải được Chủ tịch Công ty, Tổng Giám đốc và Kiểm soát viên chấp thuận:

a) Người đứng đầu cơ quan đại diện chủ sở hữu và người có liên quan của người đứng đầu cơ quan đại diện chủ sở hữu Công ty;

b) Chủ tịch Công ty, Tổng Giám đốc và Kiểm soát viên;

c) Người có liên quan của người quy định tại điểm b khoản này;

2. Người nhân danh Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho Chủ tịch Công ty, Tổng Giám đốc và Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan và lợi ích có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch đó.

3. Chủ tịch Công ty, Tổng Giám đốc và Kiểm soát viên phải quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được thông báo theo nguyên tắc đa số, mỗi người có 01 phiếu biểu quyết; người có liên quan đến các bên trong hợp đồng không có quyền biểu quyết.

4. Hợp đồng, giao dịch quy định tại khoản 1 Điều này chỉ được chấp thuận khi có đủ các điều kiện sau đây:

a) Các bên ký kết hợp đồng hoặc thực hiện giao dịch là những chủ thể pháp lý độc lập, có quyền, nghĩa vụ, tài sản và lợi ích riêng biệt;

b) Giá sử dụng trong hợp đồng hoặc giao dịch là giá thị trường tại thời điểm hợp đồng được ký kết hoặc giao dịch được thực hiện;

c) Cơ quan đại diện chủ sở hữu tuân thủ quy định của pháp luật về hợp đồng và quy định khác của pháp luật có liên quan trong việc mua, bán, vay, cho vay, thuê, cho thuê, hợp đồng, giao dịch khác giữa Công ty và cơ quan đại diện chủ sở hữu.

5. Hợp đồng, giao dịch bị vô hiệu theo quyết định của Tòa án và xử lý theo quy định của pháp luật nếu được ký kết không đúng quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này. Người ký kết hợp đồng, giao dịch và người có liên quan là các bên của hợp đồng, giao dịch liên đới chịu trách nhiệm về thiệt hại phát sinh và hoàn trả cho Công ty các khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.

#### **Điều 24. Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và bộ máy giúp việc**

##### 1. Phó Tổng Giám đốc:

a) Chủ tịch Công ty quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Phó Tổng Giám đốc theo đề nghị của Tổng Giám đốc sau khi được cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt;

b) Chủ tịch Công ty quyết định miễn nhiệm, chấp thuận từ chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật, tiền lương, thù lao, tiền thưởng và các quyền lợi khác đối với Phó Tổng giám đốc theo đề nghị của Tổng giám đốc;

c) Phó Tổng Giám đốc giúp Tổng Giám đốc điều hành công ty theo phân công và ủy quyền của Tổng Giám đốc; chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công và ủy quyền;

d) Số lượng Phó Tổng Giám đốc không quá 05 người. Chủ tịch công ty quyết định cơ cấu, số lượng Phó Tổng Giám đốc theo quy mô và đặc điểm kinh doanh của công ty trong quá trình hoạt động theo đề nghị của Tổng Giám đốc sau khi có ý kiến của cơ quan đại diện chủ sở hữu.

##### 2. Kế toán trưởng:

a) Chủ tịch Công ty quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, chấp thuận từ chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật Kế toán trưởng theo đề nghị của Tổng Giám đốc;

b) Kế toán trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác kế toán, thống kê của Công ty theo phân công và ủy quyền của Tổng Giám đốc và phù hợp với quy định của pháp luật về kế toán và pháp luật có liên quan; giúp Tổng Giám đốc giám sát tài chính tại Công ty theo pháp luật về tài chính, kế toán; chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc, trước Chủ tịch Công ty và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân công hoặc ủy quyền; thực hiện các chức năng và nhiệm vụ khác được quy định theo Luật Kế toán và các quy định của pháp luật có liên quan;

c) Kế toán trưởng phải đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn và điều kiện quy định trong Luật Kế toán và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Thời hạn bổ nhiệm hoặc ký hợp đồng với Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng do Chủ tịch Công ty quyết định, nhưng không quá 05 năm. Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng có thể được bổ nhiệm lại hoặc ký tiếp hợp đồng. Quy trình, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen

thường, kỹ luật Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng áp dụng theo các quy định của pháp luật.

#### 4. Bộ máy giúp việc:

a) Bộ máy giúp việc gồm các phòng/ban chuyên môn, nghiệp vụ có chức năng tham mưu, kiểm tra, giúp việc Chủ tịch, Tổng Giám đốc quản lý, điều hành Công ty.

b) Cơ cấu tổ chức và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ máy giúp việc do Tổng Giám đốc quyết định sau khi được Chủ tịch Công ty chấp thuận. Trong quá trình hoạt động, Tổng Giám đốc có thể đề nghị Chủ tịch Công ty xem xét, chấp thuận việc điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của bộ máy giúp việc và biên chế cán bộ để phù hợp với yêu cầu hoạt động của công ty.

c) Tổng Giám đốc quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng các chức danh lãnh đạo của bộ máy giúp việc thuộc thẩm quyền của Tổng Giám đốc sau khi được Chủ tịch Công ty chấp thuận.

### **Điều 25. Chi nhánh của Công ty**

1. Chi nhánh của Công ty là các đơn vị hạch toán phụ thuộc do Chủ tịch Công ty quyết định thành lập căn cứ vào tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty trên cơ sở phê duyệt của cơ quan đại diện chủ sở hữu.

2. Mỗi chi nhánh có Giám đốc, các Phó Giám đốc, các phòng chuyên môn nghiệp vụ và văn phòng đại diện (nếu có). Tổng Giám đốc bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc, Trưởng/Phó trưởng phòng tại các chi nhánh, Trưởng văn phòng đại diện sau khi được Chủ tịch Công ty chấp thuận.

3. Chi nhánh Công ty được tổ chức và hoạt động theo phân cấp của Công ty quy định trong Điều lệ và quy định nội bộ của Công ty phù hợp với quy định pháp luật có liên quan.

Trong quá trình hoạt động, Chủ tịch Công ty có quyền quyết định hoặc phê duyệt việc thành lập mới, chấm dứt hoạt động các chi nhánh, văn phòng đại diện và các đơn vị hạch toán phụ thuộc của công ty sau khi được cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt.

### **Mục 3. BAN KIỂM SOÁT, KIỂM SOÁT VIÊN**

#### **Điều 26. Ban Kiểm soát**

1. Ban Kiểm soát của Công ty do cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định thành lập; thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 104, Điều 105 Luật Doanh nghiệp, các nội dung quy định của pháp luật có liên quan và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có) để kiểm soát việc tổ chức thực hiện quyền của cơ quan đại diện chủ sở hữu, việc quản lý điều hành công việc kinh doanh tại công ty của Chủ tịch và Tổng Giám đốc Công ty.

2. Trường hợp Ban Kiểm soát có 01 Kiểm soát viên thì Kiểm soát viên này

đồng thời là Trưởng Ban Kiểm soát và phải đáp ứng tiêu chuẩn của Trưởng Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 103 Luật Doanh nghiệp và pháp luật có liên quan và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

3. Tiêu chuẩn, điều kiện, chế độ hoạt động, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn, nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên và cơ chế phối hợp của Ban kiểm soát với cơ quan đại diện chủ sở hữu, với Chủ tịch, Tổng Giám đốc Công ty thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số điện toán Việt Nam và các quy định pháp luật liên quan.

#### **Mục 4. NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA QUẢN LÝ CÔNG TY**

##### **Điều 27. Hình thức tham gia quản lý của người lao động**

1. Người lao động tham gia quản lý Công ty thông qua các hình thức và tổ chức sau đây:

- a) Hội nghị toàn thể hoặc Hội nghị đại biểu người lao động Công ty.
- b) Tổ chức công đoàn Công ty.
- c) Ban Thanh tra nhân dân.

2. Người lao động thực hiện quyền giám sát, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

##### **Điều 28. Nội dung tham gia quản lý của người lao động**

1. Người lao động có quyền tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến và đề xuất với cấp có thẩm quyền các vấn đề sau:

- a) Xây dựng và tổ chức thực hiện các nội quy, quy chế, quy định nội bộ Công ty liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động;
- b) Nội dung của dự thảo hoặc dự thảo sửa đổi, bổ sung thỏa ước lao động tập thể trước khi ký kết;
- c) Các giải pháp nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, hạ giá thành, tiết kiệm nguyên vật liệu, an toàn lao động, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường, cải thiện điều kiện làm việc, sắp xếp bố trí lao động;
- d) Phương án tổ chức lại, chuyển đổi Công ty;
- đ) Tham gia bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh quản lý, điều hành Công ty khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật;
- e) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

2. Tập thể người lao động trong Công ty có quyền tham gia giám sát:

- a) Việc thực hiện nghị quyết Hội nghị người lao động;
- b) Việc thực hiện các nội quy, quy định, quy chế, Điều lệ của Công ty; thực

hiện thỏa ước lao động tập thể; thực hiện hợp đồng lao động; thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động;

c) Việc thu và sử dụng các loại quỹ do người lao động đóng góp;

d) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và tranh chấp lao động; kết quả thi đua, khen thưởng hàng năm;

đ) Đánh giá kết quả hoạt động và chương trình hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân; bầu Ban Thanh tra nhân dân.

3. Hằng năm, Công ty có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn tổ chức Hội nghị người lao động để bàn giải pháp thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh mà Chủ tịch Công ty đã thông qua; đánh giá việc thực hiện thỏa ước lao động tập thể, các nội quy, quy chế của Công ty và những vấn đề khác liên quan tới quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

4. Quan hệ giữa Công ty và người lao động thực hiện theo các quy định pháp luật về lao động. Tổng Giám đốc lập kế hoạch để Chủ tịch Công ty thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người quản lý Công ty và người lao động trong Công ty cũng như mối quan hệ giữa Công ty với các tổ chức Công đoàn của người lao động.

## **Chương V**

### **CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN**

#### **Điều 29. Chế độ tài chính - kế toán của Công ty**

1. Công ty thực hiện quản lý tài chính theo Quy chế quản lý tài chính của Công ty do Bộ Tài chính ban hành và quy định pháp luật có liên quan, bao gồm những nội dung chủ yếu sau đây:

a) Quản lý và sử dụng vốn, tài sản của Công ty, trong đó có hoạt động đầu tư vốn ra ngoài Công ty; quyền, trách nhiệm của Công ty khi đầu tư vốn vào doanh nghiệp khác; cơ chế quản lý, quyền, trách nhiệm, thù lao, tiền lương, thưởng, quyền lợi và tiêu chuẩn người đại diện của công ty tại doanh nghiệp khác.

b) Quản lý doanh thu, chi phí và kết quả hoạt động kinh doanh, trong đó có quy định về phân phối thu nhập, sử dụng các quỹ.

c) Kế hoạch tài chính, chế độ kế toán, kiểm toán, công bố thông tin và những nội dung khác có liên quan.

2. Công ty thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, công bố thông tin theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Công ty có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ về thuế và nộp các khoản thu tài chính với ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về thuế và quy định của pháp luật có liên quan.

## **Chương VI**

### **TỔ CHỨC LẠI, CHUYỂN ĐỔI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN CÔNG TY**

#### **Điều 30. Tổ chức lại Công ty**

1. Việc tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu Công ty do cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định phù hợp với kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong từng thời kỳ.

2. Trường hợp tổ chức lại, chuyển đổi Công ty dẫn đến thay đổi hình thức pháp lý, ngành, nghề kinh doanh, vốn điều lệ thì Công ty phải làm thủ tục đăng ký lại hoặc đăng ký bổ sung với cơ quan đăng ký kinh doanh.

3. Hình thức, điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục tổ chức lại Công ty thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp và quy định pháp luật liên quan khác.

#### **Điều 31. Giải thể Công ty**

1. Công ty bị giải thể theo quyết định của cơ quan đại diện chủ sở hữu.

2. Công ty chỉ được giải thể khi đảm bảo thanh toán hết các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác và không trong quá trình giải quyết tranh chấp tại Tòa án hoặc Trọng tài.

3. Trình tự, thủ tục giải thể Công ty thực hiện theo quy định pháp luật.

#### **Điều 32. Phá sản Công ty**

Việc phá sản Công ty được thực hiện theo quy định của Luật Phá sản.

## **Chương VIII**

### **SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ KHÁC**

#### **Điều 33. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty**

Cơ quan đại diện chủ sở hữu ban hành, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty trên cơ sở đề nghị của Chủ tịch Công ty.

#### **Điều 34. Quản lý dấu của Công ty**

1. Chủ tịch Công ty quyết định thông qua dấu chính thức của Công ty.

2. Chủ tịch Công ty, Tổng Giám đốc quản lý và sử dụng dấu theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 35. Nguyên tắc giải quyết tranh chấp nội bộ**

Việc giải quyết tranh chấp nội bộ trong Công ty trước hết phải được thực hiện theo phương thức thương lượng, hòa giải. Trường hợp giải quyết tranh chấp nội bộ theo phương thức thương lượng, hòa giải không đạt được kết quả thì bất kỳ bên nào cũng có quyền đưa tranh chấp ra các cơ quan có thẩm quyền để giải quyết.



**Chương IX**  
**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 36. Hiệu lực thi hành**

Điều lệ này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 13 tháng 12 năm 2024.

**Điều 37. Tổ chức thực hiện**

1. Chủ tịch, Tổng Giám đốc Công ty, các đơn vị và cá nhân có liên quan có trách nhiệm tuân thủ các quy định tại Điều lệ này.

2. Các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty phải tuân thủ nguyên tắc, nội dung của Điều lệ này.

3. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được quy định tại Điều lệ hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ thì những quy định của pháp luật đó được áp dụng để điều chỉnh hoạt động của Công ty./.

## Mục lục

Chương I.....	3
QUY ĐỊNH CHUNG .....	3
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng .....	3
Điều 2. Giải thích từ ngữ.....	3
Điều 3. Tên gọi, loại hình doanh nghiệp, trụ sở và tư cách pháp nhân .....	3
Điều 4. Mục tiêu hoạt động, ngành, nghề kinh doanh.....	4
Điều 5. Vốn điều lệ.....	4
Điều 6. Đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với Công ty .....	4
Điều 7. Người đại diện theo pháp luật.....	5
Điều 8. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty .....	5
Chương II.....	5
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY.....	5
Điều 9. Quyền của Công ty .....	5
Điều 10. Nghĩa vụ của Công ty .....	7
Chương III .....	8
QUYỀN, TRÁCH NHIỆM, NGHĨA VỤ CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN.....	8
CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC .....	8
Điều 11. Quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước .....	8
Điều 12. Nghĩa vụ của cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước .....	10
Chương IV .....	10
TỔ CHỨC, QUẢN LÝ CÔNG TY .....	10
Điều 13. Mô hình tổ chức, quản lý Công ty .....	10
Mục 1. CHỦ TỊCH CÔNG TY .....	10
Điều 14. Chức năng của Chủ tịch Công ty .....	10
Điều 15. Quyền hạn và nghĩa vụ của Chủ tịch công ty .....	11
Điều 16. Tiêu chuẩn và điều kiện của Chủ tịch Công ty .....	13
Điều 17. Miễn nhiệm, cách chức Chủ tịch Công ty .....	14
Mục 2. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH CÔNG TY .....	14
Điều 18. Tổng Giám đốc .....	14
Điều 19. Quyền của Tổng Giám đốc .....	14
Điều 20. Nghĩa vụ của Tổng Giám đốc .....	16
Điều 21. Tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc .....	17
Điều 22. Quan hệ giữa Tổng Giám đốc và Chủ tịch Công ty, cơ quan đại diện chủ sở hữu trong quản lý, điều hành Công ty .....	17
Điều 23. Hợp đồng, giao dịch của Công ty với những người có liên quan .....	19
Điều 24. Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và bộ máy giúp việc .....	20
Điều 25. Chi nhánh của Công ty .....	21
Mục 3. BAN KIỂM SOÁT, KIỂM SOÁT VIÊN .....	21
Điều 26. Ban Kiểm soát.....	21
Mục 4. NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA QUẢN LÝ CÔNG TY .....	22
Điều 27. Hình thức tham gia quản lý của người lao động.....	22
Điều 28. Nội dung tham gia quản lý của người lao động.....	22
Chương V .....	23
CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN .....	23
Điều 29. Chế độ tài chính - kế toán của Công ty.....	23
Chương VI.....	24
TỔ CHỨC LẠI, CHUYỂN ĐỔI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN CÔNG TY .....	24

Điều 30. Tổ chức lại Công ty .....	24
Điều 31. Giải thể Công ty .....	24
Điều 32. Phá sản Công ty .....	24
Chương VIII .....	24
<b>SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ KHÁC .....</b>	<b>24</b>
Điều 33. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty .....	24
Điều 34. Quản lý dấu của Công ty .....	24
Điều 35. Nguyên tắc giải quyết tranh chấp nội bộ .....	24
Chương IX .....	25
<b>ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH .....</b>	<b>25</b>
Điều 36. Hiệu lực thi hành .....	25
Điều 37. Tổ chức thực hiện .....	25